

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho
các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; kế hoạch xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông năm 2020; các văn bản hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý trong triển khai thực hiện hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006-2020

- Căn cứ Nghị định số 56/2005/NĐ-CP ngày 26/04/2005 của Chính phủ về khuyến nông, khuyến ngư; Thông tư số 60/2005/TT-BNN ngày 10/10/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 56/2005/NĐ-CP ngày 26/04/2005 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 30/2006/TTLT-BTC-BNN&PTNT-BTS ngày 06/4/2006 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với hoạt động khuyến nông, khuyến ngư.

Ngày 25/12/2006, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 33/2006/NQ-HĐND về việc thông qua Đề án “Phát triển khuyến nông, khuyến ngư giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020”. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND ngày 08/3/2007 về Kế hoạch phát triển khuyến nông, khuyến ngư giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020.

- Trên cơ sở Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông (thay thế Nghị định số 56/2005/NĐ-CP) và Thông tư số 38/2011/TT-BNNPTNT ngày 23/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư liên tịch số 30/2006/TTLT-BTC-BNN&PTNT-BTS); Quyết định số 162/2008/QĐ-TTg ngày 04/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến nông, khuyến ngư ở địa bàn khó khăn; Thông tư số 04/2009/TT-

BNN ngày 21/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã; Nghị quyết số 33/2006/NQ-HĐND ngày 25/12/2006 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 10/5/2012 về việc quy định số lượng tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ phụ cấp cho khuyến nông viên, cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 05/07/2012 và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 về việc ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Hiện tại, nội dung chi, mức chi cho hoạt động khuyến nông và phụ cấp, thù lao, tiền công cho lực lượng khuyến nông viên, cộng tác viên khuyến nông từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020 đã và đang được thực hiện như những văn bản nêu trên.

2. Cơ sở đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh

Công tác khuyến nông đã tiếp cận và chuyển giao được nhiều tiến bộ kỹ thuật khoa học, công nghệ cho người nông dân, trong đó có việc ứng dụng những thành tựu của nông nghiệp công nghệ cao vào trong thực tiễn sản xuất tại địa phương, góp phần nâng cao dân trí, trình độ kỹ thuật canh tác và kỹ năng tổ chức sản xuất của nông dân, đem lại những kết quả tích cực, tạo ra sự chuyển biến lớn về năng suất, chất lượng, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các chương trình trọng điểm của tỉnh. Có thể khẳng định rằng, đóng góp một phần trong sự thành công này là những chính sách hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông quy định tại các văn bản nêu trên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác khuyến nông vẫn còn những mặt hạn chế như: nội dung và phương pháp khuyến nông còn chưa linh hoạt, đa dạng; hoạt động tư vấn, dịch vụ khuyến nông chưa phát triển đúng tầm để đáp ứng nhu cầu sản xuất; năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ khuyến nông, nhất là ở cơ sở còn nhiều hạn chế;... Đồng thời, hiện nay một số mức chi không còn phù hợp với tình hình thực tế do biến động của giá cả thị trường cũng như điều chỉnh lương cơ sở và lương tối thiểu vùng của Nhà nước; một số chính sách khác của Nhà nước cũng đã thay đổi (đặc biệt là quy định đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố).

Ngày 04/11/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 75/2019/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông (thay thế Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN), tại Điều 10 quy định như sau: *“Căn cứ quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ và nội dung chi, mức chi quy định tại Mục 1 Chương II của Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội*

đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương và đạt được mục tiêu của khuyến nông ở địa phương.”.

Nhằm điều chỉnh và thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh về nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương từ năm 2021. Nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động khuyến nông. Điều chỉnh một số nội dung chi và mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là cần thiết và phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính, các văn bản quy định khác có liên quan.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm điều chỉnh và thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh về nội dung chi, mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến nông từ năm 2021.

Nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động khuyến nông.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính; không quy định lại các nội dung đã được quy định rõ tại các văn bản nêu trên và văn bản quy định khác có liên quan.

Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo, mức chi hỗ trợ phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách các cấp.

Nội dung Nghị quyết sau khi ban hành phải phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển của ngành và đạt được mục tiêu của khuyến nông địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Điều 10 Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông. Thực hiện Thông báo số 05/TB-HĐND ngày 24/02/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Kết luận Hội nghị liên tịch đánh giá rút kinh nghiệm kỳ họp thứ 9, thống nhất nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021 và kỳ họp bất thường Hội đồng nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng Dự thảo Nghị quyết về việc quy định nội dung chi, mức chi hỗ

trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/02/2020.

Sở Tài chính đã lấy ý kiến góp ý của các Sở, Ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với Dự thảo Nghị quyết về việc quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 641/STC-QLNS ngày 27/3/2020.

Trên cơ sở góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu và chỉnh sửa Dự thảo, gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định tại Công văn số 906/STC-QLNS ngày 04/5/2020.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 23/BC-STP ngày 18/5/2020, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh Dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Thực hiện ý kiến kết luận của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 04/6/2020, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh cho phép trình dự thảo Nghị quyết vào kỳ họp thứ 11 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III và được đồng ý tại Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 29/6/2020.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3507/UBND-KTTH ngày 15/7/2020, Sở Tài chính đã lấy ý kiến góp ý của các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Nông dân tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Theo đó, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu và chỉnh sửa Dự thảo, gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định tại Công văn số 2048/STC-QLNS ngày 02/10/2020.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 41/BCTĐ-STP ngày 16/10/2020, Sở Tài chính đã hoàn thiện các Dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Ngày 04/11/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức họp xem xét, thảo luận tập thể và biểu quyết thông qua việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết về việc quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Ngoài phần căn cứ, Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 Điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Nội dung chi, mức chi hoạt động khuyến nông địa phương;

Điều 3. Quy định về tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2.2. Đối tượng áp dụng:

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp tại Việt Nam.

- Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

2.3. Về nội dung chi và mức chi hỗ trợ:

Nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương nêu tại Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định tại Mục 1 Chương II Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính (từ Điều 4 đến Điều 9). Đối với các nội dung quy định tại Thông tư số 75/2019/TT-BTC được quy định chi tiết tại các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, không quy định lại mà chỉ dẫn chiếu thực hiện theo quy định tại các văn bản có liên quan đó.

Mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương được quy định bằng mức chi tối đa của hoạt động khuyến nông trung ương nhưng vẫn bảo đảm nguyên tắc không được cao hơn mức chi đã quy định tại các văn bản có liên quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, do đó đảm bảo khả năng cân đối của ngân sách các cấp cho nhiệm vụ.

Theo đó, nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương được quy định tại Dự thảo Nghị quyết như sau:

a) Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo:

- Chi thù lao cho hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật tối đa không quá 50.000 đồng/người/giờ hướng dẫn trực tiếp.

- Chi thù lao, phụ cấp tiền ăn, chi phí đưa đón, bố trí nơi ở cho giảng viên: Theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chi hỗ trợ trong thời gian tham dự đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, khảo sát học tập khuyến nông:

+ Đối tượng chuyển giao công nghệ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo).

Ngoài ra, đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ thêm 100% chi phí tiền ăn theo mức quy định tại Nghị quyết 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; hỗ trợ tiền đi lại 50.000 đồng/người/ngày thực học nhưng tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên (riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy

định của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ tiền đi lại 100.000 đồng/người/ngày thực học nhưng tối đa không quá 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 05 km trở lên).

+ Đối tượng nhận chuyển giao công nghệ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ là doanh nghiệp vừa và nhỏ trực tiếp hoạt động trong các lĩnh vực khuyến nông được hỗ trợ 50% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo) khi tham dự đào tạo.

Đối tượng nhận chuyển giao công nghệ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo); hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại không quá 50% mức quy định đối với đối tượng chuyển giao công nghệ (riêng người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ 100%).

Đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí thuê phòng nghỉ theo mức quy định tại Nghị quyết 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (riêng trường hợp thuê chỗ ở cho học viên là nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp được hỗ trợ 50% chi phí).

- Chi khảo sát, học tập trong nước: Theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; riêng mức chi hỗ trợ tiền ăn áp dụng theo quy định chi hỗ trợ trong thời gian tham dự đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, khảo sát học tập khuyến nông.

- Một số nội dung chi khác: Thực hiện theo quy định tại điểm a, c và d Điều 4 Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

b) Thông tin tuyên truyền

- Chi nhuận bút cho tác phẩm (tin, bài, ảnh, thơ, clip,...) đăng trên Bản tin khuyến nông, trang thông tin điện tử khuyến nông, tài liệu tuyên truyền khuyến nông và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, tham quan học tập; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết khuyến nông các cấp; hội nghị giao ban khuyến nông vùng: Theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Riêng mức chi chủ tọa và ban cố vấn, báo cáo viên, bồi dưỡng viết báo cáo diễn đàn, tọa đàm, hội thảo: Được vận dụng mức chi quy định tại khoản 5 Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức hội chợ, triển lãm hàng nông nghiệp Việt Nam; tổ chức hội thi, tuyên truyền, vận động về các hoạt động khuyến nông; chi ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông:

Thực hiện theo quy định tại khoản 5, 6 và 7 Điều 5 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

c) Xây dựng và nhân rộng mô hình

- Chi hỗ trợ giống, thiết bị, vật tư thiết yếu: Theo quy định tại điểm a và điểm b, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chi tập huấn kỹ thuật, sơ kết, tổng kết mô hình:

+ Chi tài liệu, văn phòng phẩm, vật tư thực hành, thuê hội trường, trang thiết bị phục vụ, xăng xe, thuê xe: Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành và hợp đồng với nhà cung cấp được lựa chọn.

+ Chi hỗ trợ tiền ăn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều này; chi giải khát giữa giờ theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Chi bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên (đã bao gồm biên soạn tài liệu): Theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chi thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tham quan học tập nhân rộng mô hình: Theo quy định về chi bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo và chi thông tin tuyên truyền đã nêu trên.

- Chi thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo mô hình trình diễn: Tính bằng mức lương cơ sở/22 ngày nhân (x) số ngày thực tế thuê.

d) Tư vấn và dịch vụ khuyến nông

- Đối với tư vấn thông qua đào tạo, tập huấn, diễn đàn, tọa đàm: Mức chi thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết.

- Đối với tư vấn thông qua các phương tiện truyền thông, diễn đàn, tọa đàm: Mức chi thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết.

- Đối với tư vấn trực tiếp, tư vấn và dịch vụ thông qua thỏa thuận, hợp đồng: Mức chi theo thỏa thuận, hợp đồng trên cơ sở pháp luật liên quan.

e) Chi hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định hiện hành, theo các hiệp định, nghị định thư hoặc thỏa thuận, hợp đồng chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức, cá nhân trong nước với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Riêng chi đón tiếp các đoàn khách nước ngoài vào làm việc thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

g) Nội dung chi khác

- Thuê chuyên gia trong và ngoài nước phục vụ hoạt động khuyến nông, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông; mua bản quyền tác giả, công nghệ mới phù hợp để chuyển giao gắn với chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho hoạt

động khuyến nông: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Quản lý nhiệm vụ khuyến nông:

+ Cơ quan quản lý khuyến nông được trích tối đa 3% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để phục vụ công tác quản lý khuyến nông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nội dung và kinh phí trước khi thực hiện.

Chi hội đồng tư vấn, thẩm định, xác định, đánh giá, nghiệm thu chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông: Các đơn vị căn cứ quy định tại Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông để quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị thành các yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn, nội dung công việc và các mức chi cụ thể theo công lao động cho các thành viên tham gia hội đồng.

+ Tổ chức chủ trì và đơn vị triển khai thực hiện dự án, nhiệm vụ khuyến nông được trích tối đa 5% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để chi cho công tác tổ chức thực hiện, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, quyết toán và chi khác. Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Các nội dung khác không nêu trong Nghị quyết thực hiện theo Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (2) Báo cáo thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết; (3) Bản chụp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị (đã gửi vào địa chỉ thư điện tử của Hội đồng nhân dân tỉnh).^g

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu tham dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- Lưu: VT, KTTH (TT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

Số: /2020/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động
khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ về khuyến nông;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ
Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà
nước thực hiện hoạt động khuyến nông;*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đắk Nông về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi
hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp tại Việt Nam.

- Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi hỗ trợ

1. Chi bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo theo định mức, chế độ chi tiêu hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Trong đó:

a) Chi thù lao hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật: Theo chứng từ thực tế nhưng không quá 50.000 đồng/người/giờ hướng dẫn trực tiếp.

b) Chi thù lao, phụ cấp tiền ăn, chi phí đưa đón, bố trí nơi ở cho giảng viên: Theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

c) Chi hỗ trợ trong thời gian tham dự đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, khảo sát học tập khuyến nông:

- Đối tượng chuyển giao công nghệ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo).

Ngoài ra, đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ thêm 100% chi phí tiền ăn theo mức quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; hỗ trợ tiền đi lại 50.000 đồng/người/ngày thực học nhưng tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên (riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ tiền đi lại 100.000 đồng/người/ngày thực học nhưng tối đa không quá 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 05 km trở lên).

- Đối tượng nhận chuyển giao công nghệ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ là doanh nghiệp vừa và nhỏ trực tiếp hoạt động trong các lĩnh vực khuyến nông được hỗ trợ 50% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo) khi tham dự đào tạo.

Đối tượng nhận chuyển giao công nghệ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo); hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại không quá 50% mức quy định đối với đối tượng chuyển giao công nghệ tương ứng nêu trên (riêng người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ 100% mức quy định).

Đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí thuê phòng nghỉ theo mức quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (riêng trường hợp thuê chỗ ở cho học viên là nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp được hỗ trợ 50% chi phí).

d) Chi khảo sát, học tập trong nước: Theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; riêng mức chi hỗ trợ tiền ăn áp dụng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

đ) Một số nội dung chi khác: Thực hiện theo quy định tại điểm a, c và d Điều 4 Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

2. Thông tin tuyên truyền

a) Chi nhuận bút cho tác phẩm (tin, bài, ảnh, thơ, clip,...) đăng trên Bản tin khuyến nông, trang thông tin điện tử khuyến nông, tài liệu tuyên truyền khuyến nông và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí; cổng/trang thông tin điện tử; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, bản tin, tài liệu không kinh doanh của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, tham quan học tập; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết khuyến nông các cấp: Theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Riêng mức chi chủ tọa và ban cố vấn, báo cáo viên, bồi dưỡng viết báo cáo diễn đàn, tọa đàm, hội thảo: Được vận dụng mức chi quy định tại khoản 5 Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Đắk Nông.

c) Tổ chức hội chợ, triển lãm hàng nông nghiệp Việt Nam; tổ chức hội thi, tuyên truyền, vận động về các hoạt động khuyến nông; chi ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông: Thực hiện theo quy định tại khoản 5, 6 và 7 Điều 5 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Chi hỗ trợ giống, thiết bị, vật tư thiết yếu: Theo quy định tại điểm a và điểm b, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chi tập huấn kỹ thuật, sơ kết, tổng kết mô hình:

- Chi tài liệu, văn phòng phẩm, vật tư thực hành, thuê hội trường, trang thiết bị phục vụ, xăng xe, thuê xe: Thực hiện theo quy định hiện hành và hợp đồng với nhà cung cấp được lựa chọn.

- Chi hỗ trợ tiền ăn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này. Chi giải khát giữa giờ theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chi bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên (đã bao gồm biên soạn tài liệu): Theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Chi thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tham quan học tập nhân rộng mô hình: Theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều này.

d) Chi thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo mô hình trình diễn: Tính bằng mức lương cơ sở/22 ngày nhân (x) số ngày thực tế thuê.

4. Tư vấn và dịch vụ khuyến nông

a) Đối với tư vấn thông qua đào tạo, tập huấn, diễn đàn, tọa đàm: Theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Đối với tư vấn thông qua các phương tiện truyền thông, diễn đàn, tọa đàm: Theo quy định tại khoản 2 Điều này.

c) Đối với tư vấn trực tiếp, tư vấn và dịch vụ thông qua thỏa thuận, hợp đồng: Theo thỏa thuận, hợp đồng trên cơ sở quy định pháp luật liên quan.

5. Chi hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định hiện hành, theo các hiệp định, nghị định thư hoặc thỏa thuận, hợp đồng chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức, cá nhân trong nước với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Riêng chi đón tiếp các đoàn khách nước ngoài vào làm việc thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

6. Nội dung chi khác

a) Thuê chuyên gia trong và ngoài nước phục vụ hoạt động khuyến nông, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông; mua bản quyền tác giả, công nghệ mới phù hợp để chuyển giao gắn với chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho hoạt động khuyến nông: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

b) Quản lý nhiệm vụ khuyến nông:

- Cơ quan quản lý khuyến nông được trích tối đa 3% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để phục vụ công tác quản lý khuyến nông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nội dung và kinh phí trước khi thực hiện.

Chi hội đồng tư vấn, thẩm định, xác định, đánh giá, nghiệm thu chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông: Các đơn vị căn cứ quy định tại Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông để quy định trong quy chế chỉ tiêu nội bộ của đơn vị thành các yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn, nội dung

công việc và các mức chi cụ thể theo công lao động cho các thành viên tham gia hội đồng.

- Tổ chức chủ trì và đơn vị triển khai thực hiện dự án, nhiệm vụ khuyến nông được trích tối đa 5% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để chi cho công tác tổ chức thực hiện, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, quyết toán và chi khác. Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.
3. Các nội dung khác không nêu trong Nghị quyết này thực hiện theo Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.
4. Khi các văn bản quy định dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
5. Các quy định trước đây liên quan đến hoạt động khuyến nông địa phương trái với Nghị quyết này đều bị bãi bỏ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã;
- Công báo Đắk Nông; Báo Đắk Nông;
- Đài PT&TH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - SNV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: 41/BCTĐ-STP

Đắk Nông, ngày 16 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2048/STC-QLNS về việc đề nghị thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh.

Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nêu trên với các nội dung sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các văn bản có liên quan

Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 10 Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

Nội dung dự thảo cơ bản phù hợp với các quy định có liên quan như: Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông (Thông tư số 75/2019/TT-BTC)...

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét chỉnh lý một số nội dung sau để văn bản được hoàn chỉnh hơn:

- Tại Điều 2 dự thảo:

+ Thuyết minh cơ sở của việc quy định **thù lao** hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật tại điểm a khoản 1 dự thảo “*Theo chúng tôi thực tế*” là như thế nào?

+ Đối với nội dung chi “thù lao; phụ cấp tiền ăn; chi phí đưa đón, bố trí nơi ở cho giảng viên, trợ giảng” đề nghị đơn vị soạn thảo đối chiếu lại với Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND tỉnh (có đối tượng trợ giảng hay không?).

+ Tại điểm c khoản 1, cần nhắc quy định cụ thể các mức chi hỗ trợ, không nên quy định như “*hỗ trợ... nhưng tối đa không quá...*” hoặc “*không quá... mức quy định*” ... để tránh khó khăn trong quá trình áp dụng, cũng như thực hiện đúng theo hướng dẫn của cấp trên.

Bên cạnh đó, việc dẫn chiếu “*đối tượng nhận chuyển giao công nghệ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ...nêu tại điểm c khoản 1 Điều này...*” là chưa phù hợp vì nội dung này cùng điểm c khoản 1. (Có thể viết lại là “*... đối tượng chuyển giao công nghệ tương ứng nêu trên*”).

+ Đối với quy định: “*Đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí thuê phòng nghỉ theo mức quy định tại Nghị quyết 24/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (riêng trường hợp thuê chỗ ở cho học viên là người nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp được hỗ trợ 50% chi phí).*” tại điểm c khoản 1 bổ sung thêm nội dung “*Đối với người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ 100% chi phí*” cho đầy đủ và dễ áp dụng thống nhất trên thực tế.

+ Điểm a khoản 3 dự thảo về “*chi hỗ trợ giống, thiết bị, vật tư thiết yếu*”, cơ quan soạn thảo quy định lại nội dung điểm a khoản 3 Điều 6 Thông tư số 75/2019/TT-BTC. Việc quy định như vậy là chưa cụ thể và phù hợp với thực tế tại địa phương (tỉnh Đắk Nông không phải địa phương có địa bàn là vùng hải đảo hay đồng bằng, bãi ngang...).

+ Điểm c khoản 3 dự thảo về chế độ chi thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tham quan học tập nhân rộng mô hình, cần đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Thông tư số 75/2019/TT-BTC để tham mưu cho chính xác (lưu ý chế độ đối với giảng viên, báo cáo viên).

+ Tại điểm c khoản 6, cơ quan soạn thảo cần xác định:

Thứ nhất, theo quy định tại Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh thì kinh phí khoán chi trả cho người hoạt động không chuyên trách cho người hoạt động ở thôn, tổ dân phố hiện nay ở mức rất thấp (5,4 lần mức lương cơ sở đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, thôn thuộc xã trọng điểm

về an ninh, trật tự, thôn thuộc xã biên giới; 3,3 lần đối với thôn thuộc xã còn lại, tổ dân phố) trong khi đã phải chi trả phụ cấp cố định cho 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã; đối với người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố được bồi dưỡng tính theo ngày công lao động bằng hệ số 0,1 mức lương cơ sở (nhưng phần còn lại rất ít nên khó khăn để chi trả cho rất nhiều người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố).

+ Tại điểm b khoản 6 đã quy định: “*Cơ quan quản lý khuyến nông được trích tối đa 3% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để phục vụ công tác quản lý khuyến nông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nội dung và kinh phí trước khi thực hiện*”; trong đó, theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Thông tư số 75/2019/TT-BTC có nội dung chi về **thuê chuyên gia, lao động (nếu có)**.

Ngoài ra, hiện Nghị định 83/2018/NĐ-CP và Thông tư số 75/2019/TT-BTC không quy định cơ quan quản lý khuyến nông gồm cơ quan nào (có phải gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã hay không như quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 75/2019/TT-BTC: “*Căn cứ dự toán được giao, Ủy ban nhân dân các cấp hoặc cơ quan quản lý nhà nước về khuyến nông ở địa phương được ủy quyền (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, cơ quan khác) thực hiện phân bổ, giao dự toán kinh phí khuyến nông địa phương chi tiết theo đơn vị và nội dung...*”.

Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ để tham mưu cho phù hợp, trường hợp có cơ sở pháp lý thì có thể quy định chế độ cho người tham gia công việc khuyến nông ở thôn, tổ dân phố vào kinh phí công tác quản lý khuyến nông tại điểm b khoản 6 Điều 2 dự thảo.

- Ngoài ra, cơ quan soạn thảo cần rà soát và bổ sung quy định xử lý (hoặc có định hướng xử lý) những văn bản có liên quan đến nội dung công tác khuyến nông hiện đang áp dụng trên địa bàn tỉnh để bãi bỏ (thay thế) như đã nêu tại Công văn số 912/STP-VBPBPL ngày 17/9/2020 của Sở Tư pháp; tránh việc cùng tồn tại nhiều văn bản khác nhau liên quan đến một vấn đề làm rối, không đồng nhất hệ thống văn bản pháp luật địa phương.

2. Thể thức, kỹ thuật trình bày

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt đồng thời xem lại thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (và **Mẫu số 16** Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), cụ thể:

- Tại căn cứ cuối cùng ban hành văn bản, đề nghị viết chính xác: “*Báo cáo thẩm tra của Ban...*”.

- Khoản 1 Điều 2 dự thảo đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thứ tự các điểm theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 62 Nghị định 34/2016/NĐ-CP: *“Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, sau có dấu đóng ngoặc đơn...”*, cụ thể theo thứ tự: a, b, c, d, đ, e...

- Rà soát lỗi chính tả toàn bộ dự thảo (điểm e khoản 1 Điều 2;...)

- Bỏ ký hiệu khoản 5 Điều 3 để phù hợp với Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Trình bày canh lề đúng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Rà soát phần “Nơi nhận”: bổ sung gửi UBNDTTQVN tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh để văn bản được giám sát, triển khai theo quy định; viết chính xác, đầy đủ “Trung tâm Lưu trữ - SNV”,...; trình bày theo đúng quy định tại Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Dự thảo Tờ trình cần trình bày theo đúng quy định tại Mẫu số 3 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Thể thức kỹ thuật cần trình bày theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư.

3. Kết luận chung

Việc tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là đúng thẩm quyền và cần thiết. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu mục 1, 2 của Báo cáo thẩm định này để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND, HĐND tỉnh thông qua theo Luật định.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (t/h);
- GD Sở;
- Lưu: VT, VBPL.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Hiếu

Số: 158²/SNN-KN

Đắk Nông, ngày 16 tháng 9 năm 2020

Về việc góp ý dự thảo quy định nội
dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt
động khuyến nông trên địa bàn tỉnh
Đắk Nông (lần 2)

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 1892/STC-QLNS, ngày 09/9/ 2020 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2); Sau khi nghiên cứu, rà soát Sở Nông nghiệp và PTNT cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết, tuy nhiên có một số góp ý như sau:

- Tại điểm c khoản 1 Điều 2: Cần bổ sung thời gian ban hành Nghị quyết 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 2: Cần nghiên cứu, thay thế Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

Đề xuất thay đổi Nghị định áp dụng: Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, lý do thay đổi: Nghị định số 21/2015/NĐ-CP chỉ áp dụng cho các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu,...

- Tại điểm b khoản 2 Điều 2: Mức chi cho chủ tọa và ban cố vấn, báo cáo viên,... được áp dụng theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông là không hợp lý. Vì tại Điều 7 Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND có nêu rõ “khung định mức làm căn cứ xây dựng dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước” không áp dụng cho các hoạt động khuyến nông.

Đề xuất thay đổi Thông tư áp dụng về định mức chi cho giảng viên, báo cáo viên theo điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ tài chính, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, hoặc điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Tại điểm c khoản 3 Điều 2: Cần nói rõ “điểm khoản 1” là điểm nào của khoản 1.

Trên đây là một số góp ý của Sở Nông nghiệp và PTNT về bản dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2), gửi Sở Tài chính xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Tĩnh

Người ký: Sở Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn

Email:

snnptnt@daknong.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông

Thời gian ký: 16.09.2020

09:55:26 +07:00

Nguyễn Thị Tĩnh

Số: 912/STP-VBPBPL

Đắk Nông, ngày 17 tháng 9 năm 2020

V/v góp ý dự thảo văn bản quy
phạm pháp luật

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 09/9/2020 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2). Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

Hoạt động khuyến nông tại địa phương hiện nay cơ bản được điều chỉnh bởi các văn bản sau: Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 10/5/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông quy định số lượng, tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ phụ cấp cho Khuyến nông viên, Cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 của UBND tỉnh Đắk Nông sửa đổi Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông kèm theo Quyết định 11/2012/QĐ-UBND.

Do đó, cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành dự thảo Nghị quyết cần rà soát kỹ, đánh giá, tổng kết toàn diện các chế độ, chính sách về hoạt động khuyến nông hiện hành của địa phương và đối chiếu với các văn bản pháp luật hiện hành để tham mưu cho đầy đủ, phù hợp; đảm bảo khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành, các văn bản trên sẽ đồng thời hết hiệu lực để áp dụng thống nhất, tránh chồng chéo (lưu ý rà soát các chế độ, chính sách đối với Khuyến nông viên, Cộng tác viên khuyến nông).

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp, gửi Sở Tài chính nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VBPBPL(Th).



Nguyễn Trung Hiếu

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
**SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2003/SLĐT BXH-LĐVL&GDNN
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định
nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt
động khuyến nông trên địa bàn tỉnh (lần 2)

Đắk Nông, ngày 14 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài Chính.

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội nhận được Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 09/9/2020 của Sở Tài Chính về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh và đối chiếu với các quy định có liên quan, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết nêu trên.

Trên đây là ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh của Sở Lao động-TB&XH đề Sở Tài Chính được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD (Đ/c Đoàn);
- Lưu: VT, LĐVL&GDNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tiên Đoàn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2059 /UBND-TCKH

Gia Nghĩa, ngày 23 tháng 9 năm 2020

V/v góp ý dự thảo quy định nội
dung chi, mức chi hỗ trợ cho các
hoạt động khuyến nông trên địa
bản tỉnh Đắk Nông (lần 2)

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

UBND thành phố nhận được Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 31/8/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Sau khi nghiên cứu, UBND thành phố Gia Nghĩa thống nhất với dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Trên đây là ý kiến của UBND thành phố về dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- LĐVP;
- Lưu VT, TCKH.

CHỦ TỊCH



Người ký: Ủy ban
nhân dân thành phố
Gia Nghĩa

Email:

gianghia@daknong.
gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Đắk
Nông

Thống kê ký:

23.09.2020

11:09:23 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2631/UBND-TCKH
V/v góp ý dự thảo
Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Cư Jút, ngày 10 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 09/9/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Qua nghiên cứu bản dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Đắk Nông Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. UBND huyện thống nhất với các nội dung như dự thảo.

Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND huyện Cư Jút báo cáo Sở Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT, VP HĐND&UBND.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ủy ban nhân
dân huyện
Cư Jút
Tỉnh Đắk
Nông

10.09.2020

Nguyễn Anh Tú
+07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1885 /UBND-TCKH

Krông Nô, ngày 12 tháng 9 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
của HĐND tỉnh Đắk Nông quy
định nội dung chi, mức chi hỗ
trợ cho các hoạt động khuyến
nông trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 09/9/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô có ý kiến như sau:

Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô, kính đề nghị Sở Tài chính xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Thúy Hằng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1528/UBND-TCKH
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy
định nội dung chi, mức chi hỗ trợ
cho các hoạt động khuyến nông trên
địa bàn tỉnh Đắk Nông

Đắk Mil, ngày 22 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Công văn số 1892/STC-QLNS, ngày 09/9/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (Lần 2).

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil thống nhất với nội dung bản dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Trên đây là nội dung góp ý của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil, đề nghị Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thương

Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Đắk
Mil
Email: dakmil@daknong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 22/09/2020 3:38:36
CH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG**

Số: 4357/UBND -TCKH

V/v góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Song, ngày 22 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Công văn số 1892/STC – QLNS, ngày 09/9/2020 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Sau khi nghiên cứu nội dung đề cương và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song thống nhất với các nội dung trong dự thảo quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Đề nghị Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông xem xét, tổng hợp. / *ave*

Nơi nhận: *✕*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH



nguyễn văn phò

Nguyễn Văn Phò

Người ký: Ủy ban
nhân dân huyện
Đắk Song
Cơ quan: Tỉnh
Đắk Nông
Thời gian ký:
22.09.2020
15:23:00 +07:00

BÁO CÁO TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

Ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Kèm theo Công văn số /STC-QLNS ngày /10/2020 của Sở Tài chính)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3507/UBND-KTTH ngày 15/7/2020. Trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, tham mưu UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021 đảm bảo thời gian và chất lượng.

Sở Tài chính đã có Công văn số 1892/STC-QLNS ngày 09/9/2020 lấy ý kiến góp ý của các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hội Nông dân tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh và UBND các huyện, thành phố đối với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quy định quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2).

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã tổng hợp và giải trình, tiếp thu nội dung cụ thể như sau:

1. Kết quả triển khai tổ chức lấy ý kiến

Đến ngày 01/10/2020, Sở Tài chính đã nhận được văn bản góp ý của 08/14 cơ quan, đơn vị, địa phương được lấy ý kiến. Trong đó:

- 06 cơ quan, đơn vị thống nhất với dự thảo, gồm: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND thành phố Gia Nghĩa; UBND các huyện: Cư Jút, Krông Nô, Đắk Mil, Đắk Song.

- 02 cơ quan có ý kiến góp ý, gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tư pháp.

- 06 cơ quan, đơn vị không có ý kiến góp ý: Sở Nội vụ; Hội Nông dân tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; UBND các huyện: Đắk R'lấp, Đắk Glong, Tuy Đức.

2. Nội dung tiếp thu, giải trình

2.1. Ý kiến tiếp thu, chỉnh sửa:

a) Góp ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tại điểm c khoản 1 Điều 2: "*Cần bổ sung thời gian ban hành Nghị quyết 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.*"

- Tại điểm c khoản 3 Điều 2: “Cần nói rõ “điểm khoản 1” là điểm nào của khoản 1.”

b) Góp ý của Sở Tư pháp:

“Đề nghị rà soát kỹ, đánh giá, tổng kết toàn diện các chế độ, chính sách về hoạt động khuyến nông hiện hành của địa phương và đối chiếu với các văn bản pháp luật hiện hành để tham mưu cho đầy đủ, phù hợp; đảm bảo khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành, các văn bản trên sẽ đồng thời hết hiệu lực để áp dụng thống nhất, tránh chồng chéo (lưu ý rà soát các chế độ, chính sách đối với Khuyến nông viên, Cộng tác viên khuyến nông).”

* Sở Tài chính đã rà soát các chế độ, chính sách về hoạt động khuyến nông hiện hành của địa phương và đối chiếu với các văn bản pháp luật hiện hành để xây dựng dự thảo Nghị quyết, bảo đảm khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành sẽ được áp dụng thống nhất, tránh chồng chéo với quy định hiện hành. Cụ thể:

- Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 05/07/2012 và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có hiệu lực thi hành, cụ thể là từ ngày 01/01/2021 (Sở Tài chính đã có Công văn số 1160/STC-VP ngày 04/6/2020 gửi Sở Tư pháp góp ý dự thảo Quyết định bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp sau kỳ hệ thống hóa).

- Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 10/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định số lượng tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ phụ cấp cho khuyến nông viên, cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn tỉnh sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 do Nghị quyết số 33/2006/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án “Phát triển khuyến nông, khuyến ngư giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020” hết giai đoạn thực hiện sau năm 2020.

Đồng thời, căn cứ Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số 32/2013/NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, ở cấp xã và thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố không còn đối tượng Khuyến nông viên và Cộng tác viên khuyến nông mà được gọi là người trực tiếp tham gia vào công việc khuyến nông ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố và được hưởng mức bồi dưỡng theo quy định tại Nghị quyết số 47/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.2. Ý kiến không tiếp thu:

Góp ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tại điểm a khoản 2 Điều 2: “Cần nghiên cứu, thay thế Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

Đề xuất thay đổi Nghị định áp dụng: Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, lý do thay đổi: Nghị định số 21/2015/NĐ-CP chỉ áp dụng cho các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu, ...”

* Ý kiến của Sở Tài chính:

- Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh, do đó tại dự thảo Nghị quyết chi dẫn chiếu Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh là phù hợp.

- Mặt khác, nếu không dẫn chiếu Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác sẽ không đầy đủ quy định về mức chi cho các hình thức thông tin tuyên truyền khác ngoài hình thức báo chí, xuất bản.

b) Tại điểm b khoản 2 Điều 2: “Mức chi cho chủ tọa và ban cố vấn, báo cáo viên, ... được áp dụng theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông là không hợp lý. Vì tại Điều 7 Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND có nêu rõ “khung định mức làm căn cứ xây dựng dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước” không áp dụng cho các hoạt động khuyến nông.

Đề xuất thay đổi Thông tư áp dụng về định mức chi cho giảng viên, báo cáo viên theo điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, hoặc điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.”

* Ý kiến của Sở Tài chính:

- Mức chi cho chủ tọa và ban cố vấn không được quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đồng thời, theo phân cấp của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ngân sách nhà nước, nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, do đó dự thảo Nghị quyết đã nêu rõ “**được vận dụng mức chi quy định tại...**” làm cơ sở để xác định mức chi cho chủ tọa, ban cố vấn, báo cáo viên, bồi dưỡng viết báo cáo diễn đàn, tọa đàm, hội thảo là phù hợp với phân cấp hiện hành và điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 75/2019/TT-

BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (lần 2)/.